TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2023/HSST
Ngày: 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Hồng Hải

2. Ông Triệu Văn Giản

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Ng, sinh năm 1980; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện N1, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 5/12; con ông: Trần Ngọc T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); gia đình có 04 chị em bị cáo là con thứ nhất; chung sống như vợ chồng với anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1978; và có một con; tiền án: Ngày 26-7-2021, Tòa án nhân dân thành phố N, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 14-10-2022); tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-5-2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thanh Q (Vắng mặt).

2. Chị Phạm Ngọc Th (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12-5-2023, tổ công tác Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 51/166 đường Đ, phường C, thành phố N phát hiện Trần Thị Ng đang đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, Ng đã tự giác giao nộp 02 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Ng khai là 02 gói Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị Ng. Ngoài ra còn tạm giữ của Ng 01 xe đạp màu xanh đen và 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ Sam Sung, đều đã cũ.

Bản kết luận giám định số 732/KL-KTHS ngày 16-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,178 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Ng khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 12-5-2023, Ng đi xe đạp từ nhà đến khu vực trước cổng Ga Nam Định thuộc đường Tr, phường Tr, thành phố Nam Định gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 150.000 đồng, Ng cầm gói ma túy dựng xe đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 182/CT-VKSND-TPNĐ ngày 01-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Trần Thị Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Ng khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên toà, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Thị Ng từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 chiếc xe đạp và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Trần Thị Ng không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Ng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12-5-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 51/166 thuộc đường Điện Biên, phường Cửa Bắc, thành phố N, tỉnh Nam Định, Trần Thị Ng đã tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ là 0,178 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Ng gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị kết án, lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,178 gam Heroine để sử dụng, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Thị Ng là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Cơ quan điều tra Công an thành phố N đã tách đối tượng bán ma túy cho Trần Thị Ng để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật..

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe đạp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung là tài sản của bị cáo, xét không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Ng bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ng 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-5-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 732/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 chiếc xe đạp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung đều đã cũ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thị Ng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Ng có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh